

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-PT

Ngày: 09/01/2018

V/v "Xin ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hùng

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Duy Minh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trí Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2017/TLPT-HNGĐ ngày 07/08/2017 về việc “Xin ly hôn”;

Do bản án sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 08/06/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 716/2017/QĐ-PT ngày 30 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

Ông Triệu Nam L, sinh năm 1963 (vắng mặt do đương sự yêu cầu xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: 3015 Sullivan Ave, Rosemead CA 91770, USA.

Bị đơn:

Bà Châu Thị LA, sinh năm 1964 (có mặt);

Địa chỉ: 43 Nguyễn Chí Thanh, khóm 10, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Người kháng cáo:

Bị đơn bà Châu Thị LA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 27/03/2017 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Triệu Nam L như sau:

Ông Triệu Nam L và bà Châu Thị LA kết hôn tự nguyện, đăng ký và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyền số 02 ngày 18/04/2014.

Trong thời kỳ hôn nhân, ông Triệu Nam L và bà Châu Thị LA không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung.

Sau khi kết hôn, hai đương sự chung sống với nhau tại Bạc Liêu khoảng 02 tuần, thì ông Triệu Nam L trở về Hoa Kỳ.

Ông Triệu Nam L đã tiến hành các thủ tục bảo lãnh bà Châu Thị LA sang Hoa Kỳ, nhưng không được vì bà Châu Thị LA không vượt qua được cuộc phỏng vấn của cơ quan ngoại giao Hoa Kỳ. Từ tháng 11/2015 cho đến nay, ông Triệu Nam L và bà Châu Thị LA không còn giữ liên lạc với nhau.

Vì tình cảm giữa vợ-chồng không còn duy trì, mục đích của hôn nhân không đạt được, ông Triệu Nam L yêu cầu ly hôn bà Châu Thị LA.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên ông Triệu Nam L không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ghi ngày 17/4/2017 và tài liệu trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn bà Châu Thị LA trình bày yêu cầu như sau:

Bà Châu Thị LA thừa nhận rằng lời trình bày của ông Triệu Nam L về quan hệ hôn nhân, về con chung, về tài sản chung và nợ chung nói trên, là đúng. Về tình cảm giữa vợ-chồng, bà Châu Thị LA cho rằng không còn duy trì nhưng bà Châu Thị LA không đồng ý ly hôn vì lý do như sau: Trong thời gian chưa ly hôn bà Châu Thị LA, ông Triệu Nam L đã làm đám cưới với người phụ nữ khác tại Cà Mau.

Tại bản án sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 08/06/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã xét xử như sau:

Căn cứ Điều 28; Khoản 3 Điều 35; Khoản 1 Điều 228; Điều 479 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 33, Điều 56, Khoản 1 Điều 122, Khoản 2 Điều 123 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án;

1/Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Triệu Nam L, cho ông Triệu Nam L được ly hôn bà Châu Thị LA.

2/ Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Triệu Nam L và bà Châu Thị LA không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm sơ thẩm, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vào ngày 22/6/2017 bà Châu Thị LA là bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo là bà Châu Thị LA trình bày yêu cầu kháng cáo và lý do kháng cáo như sau:

-Bà Châu Thị LA yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Triệu Nam L vì trong thời gian chưa ly hôn bà Châu Thị LA, ông Triệu Nam L đã vi phạm luật Hôn nhân và Gia đình (làm đám cưới với người phụ nữ khác).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày ý kiến như sau:

-Về thủ tục tố tụng: Tòa án, các đương sự chấp hành đúng pháp luật tố tụng;

-Về nội dung giải quyết vụ án:

Hôn nhân của ông Triệu Nam L và bà Châu Thị LA là hợp pháp, đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2014.

Sau khi kết hôn, hai đương sự chỉ sống chung với nhau được khoảng 02 tuần, vì sau đó ông Triệu Nam L trở về Hoa Kỳ và hai đương sự ly thân cho đến nay. Trong thời kỳ hôn nhân, hai đương sự thừa nhận rằng họ không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung.

Như vậy, có căn cứ xác định rằng mục đích của hôn nhân giữa ông Triệu Nam L và bà Châu Thị LA đã không đạt được. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử cho ông Triệu Nam L ly hôn bà Châu Thị LA, là có căn cứ pháp luật.

Bà Châu Thị LA kháng cáo, không đồng ly hôn nhưng không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ, do đó đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Triệu Nam L và bà Châu Thị LA kết hôn tự nguyện, đăng ký và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyển số 02 ngày 18/04/2014. Như vậy, hôn nhân của ông Triệu Nam L và bà Châu Thị LA là hợp pháp.

Trong thời kỳ hôn nhân, ông Triệu Nam L và bà Châu Thị LA không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung.

[2]Sau khi kết hôn, hai đương sự chung sống với nhau tại Bạc Liêu khoảng 02 tuần, thì ông Triệu Nam L trở về Hoa Kỳ và hai đương sự ly thân từ đó. Nguyên nhân của việc ly thân là do ông Triệu Nam L đã tiến hành các thủ tục bảo lãnh bà Châu Thị LA sang Hoa Kỳ, nhưng không được vì bà Châu Thị LA không vượt qua được cuộc phỏng vấn của cơ quan ngoại giao Hoa Kỳ. Từ tháng 11/2015 cho đến nay, ông Triệu Nam L và bà Châu Thị LA không còn giữ liên lạc với nhau, tình cảm vợ-chồng không còn duy trì.

[3]Xét thấy hai đương sự ly thân đã lâu (mỗi đương sự ở một nơi: ông Triệu Nam L ở Hoa Kỳ; bà Châu Thị LA ở Việt Nam) và không có khả năng đoàn tụ; mục đích của hôn nhân giữa ông Triệu Nam L và bà Châu Thị LA không đạt được, hai đương sự không có con chung, không có tài sản và không có nợ chung. Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử cho ông Triệu Nam L được ly hôn, là có căn cứ pháp luật.

Bà Châu Thị LA kháng cáo, không đồng ý ly hôn ông Triệu Nam L nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh rằng yêu cầu của đương sự là hợp pháp và có căn cứ. Do đó Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Châu Thị LA.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 270; Điều 293; Điều 308; Điều 313 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1/Không chấp nhận kháng cáo của bà Châu Thị LA; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 08/06/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

2/Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/Về án phí phúc thẩm: Bà Châu Thị LA phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền..... mà đương sự đã nộp theo biên lai số; bà Châu Thị LA đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hùng Phạm Trí Tuấn

Phan Thanh Tùng